

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	485.58	↓-2.74	-0.56%
KLGD (triệu ck)	58.06	↑10.42	21.88%
GTGD (tỷ đồng)	912.67	↑104.97	13.00%
Tổng cung (triệu ck)	113.20	↑59.57	111.06%
Tổng cầu (triệu ck)	110.90	↑46.86	73.18%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	6.60	↑3.62	121.37%
KL bán (triệu ck)	4.24	↑3.08	264.46%
Giá trị mua (tỷ đồng)	138.65	↑8.89	6.85%
Giá trị bán (tỷ đồng)	95.30	↑63.15	196.39%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.54	↓-0.20	-0.33%
KLGD (triệu ck)	48.42	↓-0.92	-1.87%
GTGD (tỷ đồng)	345.49	↓-11.15	-3.13%
Tổng cung (triệu ck)	96.65	↑34.75	56.15%
Tổng cầu (triệu ck)	76.09	↓-11.16	-12.79%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	2.99	↑1.89	172.77%
KL bán (triệu ck)	0.59	↑0.23	66.57%
Giá trị mua (tỷ đồng)	26.44	↑15.70	146.32%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.25	↑1.87	42.67%

Tin đáng chú ý:

PPC mẹ: quý 1/2013 với doanh thu thuần 1,772 tỷ đồng, tăng 65% và lợi nhuận sau thuế đạt 943 tỷ đồng, gấp 7 lần cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là doanh thu tài chính đạt 690 tỷ đồng, hơn gấp 4.5 lần quý 1 năm trước và chi phí tài chính chỉ 34 tỷ đồng, giảm 69%. Doanh thu tài chính của công ty tăng mạnh chủ yếu nhờ trong kỳ có lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện lên đến 552 tỷ đồng, chiếm gần trọn nguồn doanh thu này. Cụ thể, tỷ giá JPY/VND tại ngày 31/03/2013 là 221.04 đồng/JPY giảm 19.83 đồng so cùng thời điểm năm trước, điều này giúp cho công ty có lãi khi đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ.

HPG hợp nhất: Quý 1/2013 lãi ròng gần 460 tỷ đồng, tăng 134% cùng kỳ 2012. Doanh thu tài chính quý này của HPG đạt hơn 136 tỷ đồng, gấp 6 lần cùng kỳ năm trước, chi phí tài chính gần 98 tỷ đồng, giảm 49% cùng kỳ năm trước. Nhờ vậy, lợi nhuận trước thuế quý 1/2013 của HPG đạt 572 tỷ đồng, tăng 134% cùng kỳ 2012, LNST đạt 480,5 tỷ đồng, tăng 140% quý 1/2012.

PET hợp nhất: Doanh thu thuần tăng 17,8% so với cùng kỳ 2012, đạt 2.753 tỷ đồng. Tuy nhiên, giá vốn tăng lên gần 21% khiến lãi gộp quý 1/2013 của PET chỉ đạt 166 tỷ đồng, giảm 16% so với quý 1/2012. Tuy nhiên do chi phí giảm mạnh nên LNST dành cho cổ đông công ty mẹ đạt 46,5 tỷ đồng, chỉ giảm 4,6% so với cùng kỳ. So với kế hoạch 240 tỷ đồng LNNT, sau quý 1, PET đã đạt 29,6% kế hoạch đề ra.

Nhận định thị trường:

Thị trường điều chỉnh nhẹ, duy trì mức thanh khoản cao. Khối ngoại tăng cường các giao dịch mua bán và lượng mua ròng trên HSX là hơn 2,3 triệu đơn vị cổ phiếu. Trong khi đó, HNX bắt ngờ có lượng giao dịch đột biến là hơn 2,6 triệu đơn vị cổ phiếu nhờ vào lượng mua SHB, PVX ở mức rất cao. SHB phiên hôm nay được mua ròng hơn 1,1 triệu cổ phiếu và nếu tính từ 24/4 đến nay, lượng mua ròng SHB là hơn 4,4 triệu đơn vị. PVX hôm nay cũng bắt ngờ được khối ngoại mua ròng hơn 800.000 đơn vị. Trên HSX, khối ngày tập trung vào các mã BVH, GAS, VCB, DPM, KBC...

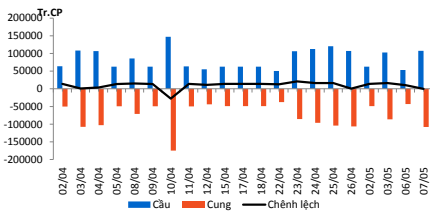
Về giao dịch của thị trường, phiên hôm nay thanh khoản hai sàn vẫn duy trì mức tích cực khi cả hai sàn có hơn 96 triệu đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh. Sự điều chỉnh nhẹ của thị trường sau một phiên tăng mạnh đột biến về mặt kĩ thuật là không đáng ngại. Nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì nắm giữ danh mục hiện tại chờ đợi tín hiệu mới.

Về động thái của khối ngoại: dù chưa có công bố chính xác về dòng tiền vào ra nhưng mức chiết khấu của 2 etfs lớn trên các thị trường bắt đầu dương trở lại, cho thấy có dấu hiệu dòng tiền chảy vào, mặc dù lượng CCQ giao dịch đêm qua còn khá ít ỏi. Ngoài ra, con số thống kê giao dịch khối ngoại gần đây cũng cho thấy sự hoạt động mạnh mẽ hơn của các quỹ ngoại khác trên thị trường thông qua các giao dịch tập trung như MSN, GAS, PET, SHB v.v... Chúng tôi cho rằng có khả năng xu hướng giao dịch của khối ngoại sẽ tiếp tục duy trì và chuyển biến tích cực hơn trong thời gian tới.

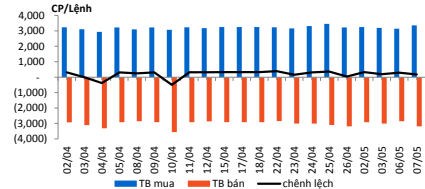
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

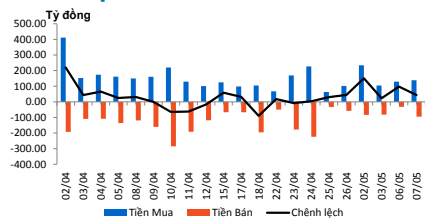
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa cả hai thị trường đều không thể duy trì đà tăng của ngày hôm qua. Tuy nhiên, cả hai sàn đều khá sôi động, khối lượng đạt khoảng 11 triệu đơn vị chỉ sau 15 phút giao dịch. Mở cửa, VN-Index tăng nhẹ 1.03 điểm (0.21%) lên 489.35 điểm, khối lượng giao dịch đạt 5 triệu đơn vị. Tuy nhiên sau đó, VN-Index giảm gần 3 điểm tính đến 9h30.

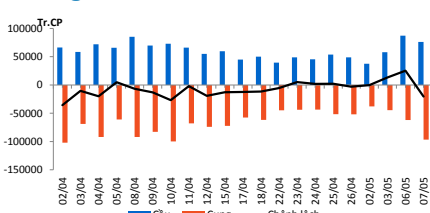
Sự hưng phấn của thị trường chỉ nằm ở những mã penny hoặc các mã có kết quả kinh doanh ấn tượng. PPC với thông tin lãi khủng gần ngàn tỷ được mua mạnh giá trần ngay trong phút đầu mở cửa, tuy nhiên lực cung rất ít. Tính đến 9h20 phút, PPC có gần 500 ngàn đơn vị chuyển giao giá trần và dư mua còn 1 triệu đơn vị. Nhóm ngành bất động sản cũng duy trì đà tăng khá mạnh với nhiều mã chạm trần như HQC, ITA, DLC, NBB... Tuy nhiên, áp lực cung giá trần là rất lớn. Ngược lại bluechips thì khá linh xình khi VNM, VIC, MSN, VCB, DPM, EIB đồng thời tham chiếu; GAS, BVH giảm khiến VN-Index đang bị giảm nhẹ.

Kết thúc phiên sáng, VN-Index đánh rơi 1.94 điểm tương ứng 0.4% tạm ngưng ở 486.38 điểm. Độ rộng thị trường hoàn toàn thiên về hướng tiêu cực với 132 mã giảm giá và chỉ 66 mã tăng. Và hầu hết các nhóm chỉ số đều giảm, riêng Mid Cap duy trì được mức tăng nhẹ 0.02%.

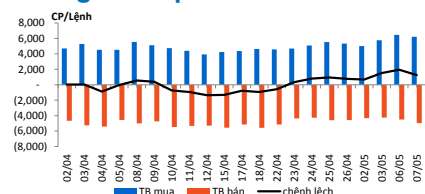
Kết phiên VN-Index còn giảm nhẹ 2.74 điểm (0.56%) xuống 485.58 điểm. Tổng khối lượng cổ phiếu sang tay đạt 58.06 triệu đơn vị, ứng với giá trị 912.67 tỷ đồng. Toàn sàn có 77 mã tăng và 126 mã giảm. Hàng loạt bluechips như VNM, MSN, GAS, DPM, VCM, CTG đều đỏ màu, chỉ riêng BVH duy trì được mức tăng 2.64% và có 440 ngàn đơn vị chuyển nhượng. EIB kết phiên tham chiếu, thanh khoản đạt hơn 1.0 triệu đơn vị.

Diễn biến sàn Hà Nội

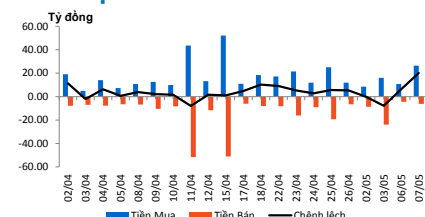
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến trên HNX cũng tương tự, sau vài phút mở cửa trong sự hưng phấn với khá nhiều cổ phiếu mở cửa trong sắc xanh, đồng thời lực mua cũng tỏ ra rất khả quan.

PVX tăng 5.77% và khối lượng giao dịch đạt trên triệu đơn vị sau 15 phút giao dịch. SCR, DCS, IDJ, tăng nhẹ từ 100 đến 300 đồng; PFL, S96, KSD bám trần.

Sau 9h15 phút chỉ số này cũng quay đầu giảm điểm khi rơi nhẹ 0.13 điểm (0.21%) xuống 60.58 điểm.

Cuối phiên sáng, HNX-Index cũng giảm nhẹ 0.45 điểm (0.74%) xuống mốc 60.29 điểm. PVX vẫn là điểm sáng duy nhất khi duy trì được mức tăng 5.77% và thanh khoản nâng lên 6.3 triệu đơn vị, kết hợp cùng SCR, VCG tăng nhẹ 100 đồng. Ngoài ra, NVB tăng nhẹ 100 đồng và có gần 4 triệu đơn vị chuyển nhượng cũng rất đáng chú ý. Ngược lại SHB, KLS, SHS, VND, HUT, VIG, FLC đều chìm trong sắc đỏ. Toàn sàn có 35.1 triệu đơn vị được mua bán, ứng tổng giá trị 238.9 tỷ đồng, dòng tiền tập trung vào một số mã đầu cơ dẫn dắt.

Kết phiên hôm nay, Trên HNX, số lượng mã tăng giá là 88, trong khi có đến 118 mã giảm giá khiến HNX-Index giảm nhẹ 0.2 điểm (0.33%) kết giao dịch ở 60.54 điểm.

Tổng khối lượng giao dịch đạt 48.42 triệu đơn vị (345.48 tỷ đồng), trong đó riêng SHB là 9.2 triệu đơn vị, PVX (8.2 triệu), SCR (6.7 triệu) và NVB (3.9 triệu) đã chiếm hơn nửa khối lượng giao dịch toàn sàn.

Ngoài ra, SHS, KLS, VND, cũng có trên 1 triệu đơn vị chuyển nhượng mỗi mã.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Các điều chỉnh nhẹ sau break out không đáng ngại nếu như thanh khoản vẫn duy trì mức cao như phiên hôm nay. Vn-Index có thể điều chỉnh dao động quanh khu vực 480 điểm, tương ứng là 59.5 điểm với HNX-Index. Từ khoảng thời gian biên độ thị trường được mở rộng ra thì các đợt sóng có xu hướng ngắn lại về mặt thời gian. Thường thì sau mỗi phiên tăng mạnh đợt biến sẽ xuất hiện các phản ứng điều chỉnh có thể là những dao động giảm ngay trong phiên hoặc 1 – 3 phiên dao động giảm nhẹ.

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

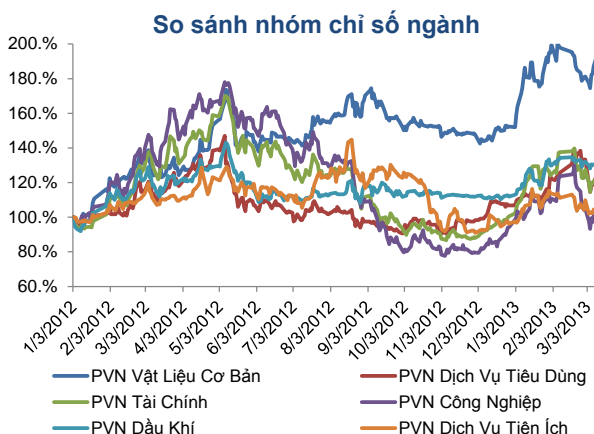
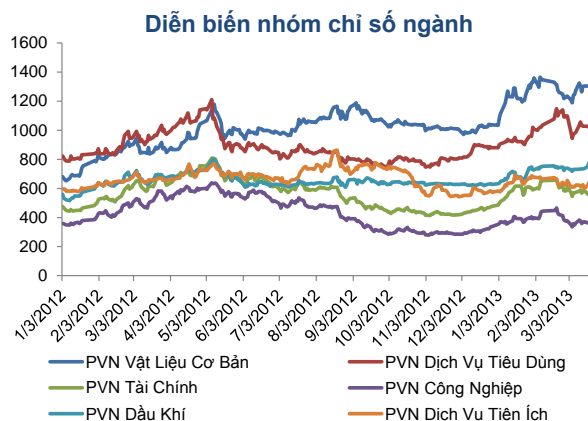
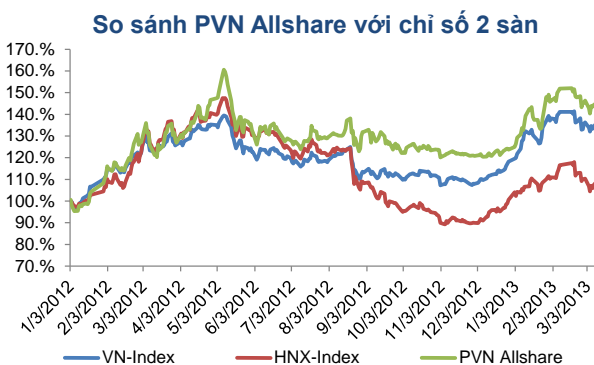
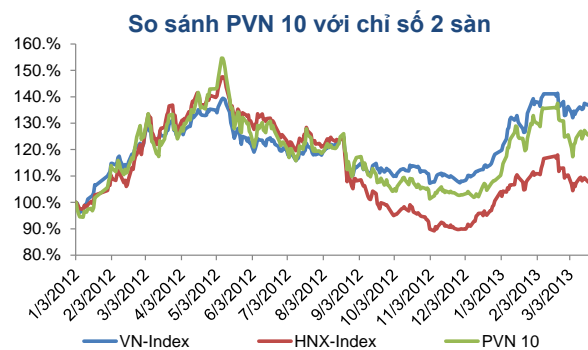
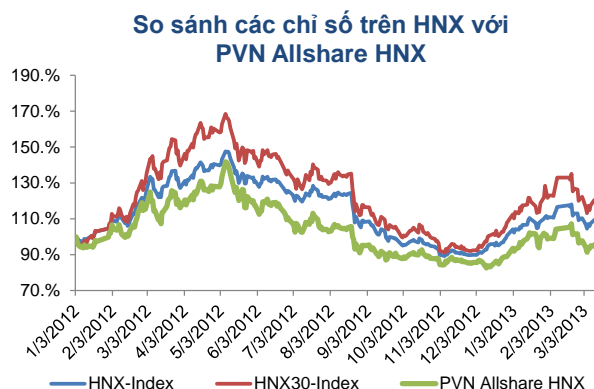
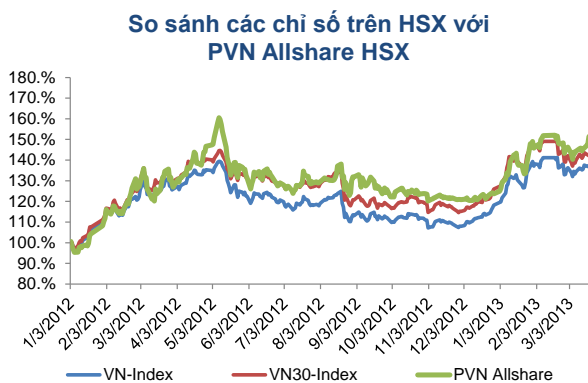
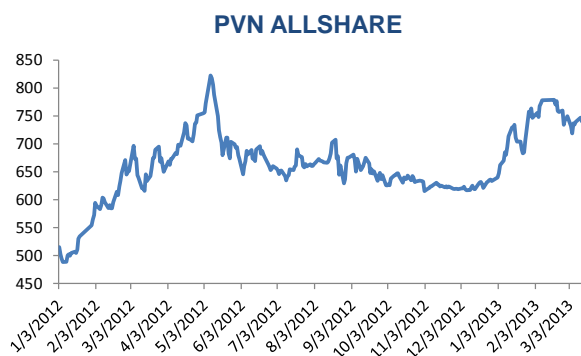
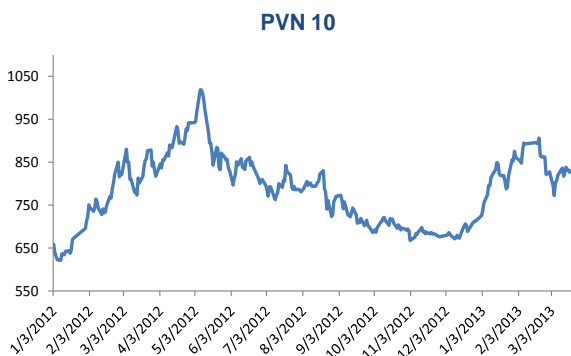
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	54	**
Hỗ trợ 2	50	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 07 mã cổ phiếu đứng giá, 13 mã giảm giá và 08 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.09% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 13.781 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 07/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,700.0	-	0.00	0.41	12.70	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,100.0	3,600	-3.13	0.30	28.18	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,400.0	733,300	4.35	0.14	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,900.0	415,900	-0.53	1.55	1.26	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,100.0	75,000	-2.88	0.94	6.39	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,000.0	100	5.26	0.18	1.10	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,800.0	11,990	0.00	0.38	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,700.0	562,750	0.00	0.88	2.20	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,600.0	12,591	-1.49	1.16	3.01	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,700.0	74,650	-2.53	0.49	5.54	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	2,677	-3.07	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	3,325	10.00	0.42	2.07	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13,800.0	198,758	-2.13	1.17	3.69	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,500.0	8,245,968	5.77	0.24	2.07	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	54,000.0	568,980	-2.70	4.36	17.31	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	43,200.0	323,800	0.00	2.58	6.98	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,900.0	32,400	0.35	1.33	3.52	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,500.0	67,180	0.00	0.73	6.20	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	18,200.0	868,850	0.55	1.04	4.48	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,500.0	26,400	-0.67	1.44	4.17	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,800.0	189,150	0.00	0.27	2.17	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,000.0	167,590	0.74	1.38	8.06	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,600.0	726,260	-2.27	0.76	10.89	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500.0	283,240	-2.17	0.46	40.91	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,400.0	41,230	-2.86	0.33	2.27	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	42,810	-6.25	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300.0	101,650	0.00	0.70	2.79	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,200.0	1,280	3.23	0.29	2.11	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
PPC	22,400	23,600	5.36	76,459,688
REE	20,300	20,700	1.97	63,581,329
ITA	6,800	6,900	1.47	44,132,763
HQC	5,400	5,700	5.56	34,687,927
GAS	55,500	54,000	-2.70	31,238,140

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NBB	22,300	23,800	1,500	6.73
HTL	6,100	6,500	400	6.56
STG	14,000	14,900	900	6.43
TIC	9,400	10,000	600	6.38
SHI	4,700	5,000	300	6.38

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CMX	10,100	9,400	-700	-6.93
PDR	11,600	10,800	-800	-6.90
RAL	37,800	35,200	-2,600	-6.88
VLF	10,400	9,700	-700	-6.73
VNH	3,000	2,800	-200	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	20,241	VIC	18,803
GAS	12,800	PPC	9,543
BVH	12,250	ITA	8,917
VIC	10,871	VCF	8,802
DPM	9,609	KDC	8,759

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	7,100	6,900	-2.82	63,914
SCR	7,500	7,600	1.33	51,071
PVX	5,200	5,500	5.77	45,237
NVB	6,500	7,000	7.69	24,870
KLS	8,800	8,600	-2.27	15,200

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SD8	600	700	100	16.67
HHL	800	900	100	12.50
IDV	16,000	17,600	1,600	10.00
PVR	4,000	4,400	400	10.00
TAG	33,000	36,300	3,300	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	800	700	-100	-12.50
PHS	3,000	2,700	-300	-10.00
GCG	1,000	900	-100	-10.00
TTC	7,000	6,300	-700	-10.00
CTX	8,300	7,500	-800	-9.64

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	8,664	AAA	1,028
PVX	4,468	VNR	871
PGS	3,625	DBC	670
PVC	3,411	SDT	615
DBC	1,513	SHB	512

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339